

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ngày 26 tháng 3 năm 2019

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ SƠN - TỈNH NGHỆ AN

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hữu Lộc.

Bà Moong Thi Thắm.

tỉnh Nghệ An.

toà: Ông Hoàng Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

11 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

không; Bị bắt giam từ ngày 16/11/2018 đến nay, hiện đang tạm giam. Bị cáo có mặt.

Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Nghệ An; Có mặt.

tại: bản C, xã CL, huyện KS, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

KS, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

án được tóm tắt như sau:

Theo cáo trạng số 32/CT-VKS-HS ngày 17 tháng 02 năm 2019 của Viện kiểm sát

nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An thì bị cáo Quang Văn H đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và bị truy tố theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Quang Văn H đã thừa nhận có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với các tình tiết như nội dung bản cáo trạng đã nêu, cụ thể là: Vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 16/11/2018, Quang Văn H đi xe máy một mình từ nhà tại bản C, xã CL, huyện KS, tỉnh Nghệ An đến khu vực bản Đ, xã LM, huyện TD, tỉnh Nghệ An để tìm mua ma túy. Khi đến nơi, Quang Văn H gặp một người đàn ông không quen biết rồi hỏi mua của người này 01 (một) gói hêrôin với số tiền là 500.000đ (năm trăm nghìn đồng). Mua hêrôin xong, Quang Văn H trích một ít ra để sử dụng, số còn lại cất giấu trong người rồi điều khiển xe máy đi về.

Đến khoảng 12 giờ ngày 16/11/2018, khi Quang Văn H về đến khu vực bản L, xã CL, huyện KS, tỉnh Nghệ An thì bị tổ công tác Công an huyện Kỳ Sơn phát hiện và bắt giữ, thu giữ tang vật gồm 01 (một) cục chất màu trắng được gói bằng bao potylen màu đen (nghĩ là hêrôin) và 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA JUPITER GRAVITA, màu trắng đen, BKS: 37Z6-4295.

Tại biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại vào hồi 08 giờ 45 phút ngày 19/11/2018 đã xác định: Số chất màu trắng (nghĩ là hêrôin) thu giữ của Quang Văn H có khối lượng 0,6g (không phải sáu gam). Hội đồng đã trích 0,1g (không phải một gam) chất màu trắng để gửi đi giám định.

Tại kết luận giám định số 17/KL-PC09(MT) ngày 23/11/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An đã kết luận: Mẫu chất màu trắng ghi thu của Quang Văn H gửi tới giám định là ma túy (hêrôin).

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn tại phiên tòa vẫn giữ nguyên việc truy tố của mình, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Quang Văn H mức án tù từ 15 (Mười lăm) đến 18 (Mười tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ dân trí thấp, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là ông Quang Ngọc P trình bày: Chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA JUPITER GRAVITA, màu trắng đen, BKS: 37Z6-4295 mà bị cáo đã sử dụng trong quá trình tàng trữ ma túy là tài sản thuộc sở hữu của ông Quang Ngọc P (bố đẻ của bị cáo). Việc bị cáo sử dụng xe vào việc phạm tội ông P không biết, nay ông đã được nhận lại xe nên không có yêu cầu gì thêm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung: Tại phiên tòa hôm nay cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo Quang Văn H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Vào 12 giờ ngày 16/11/2018, tại khu vực bản L, xã CL, huyện KS, tỉnh Nghệ An, Quang Văn H bị bắt quả tang khi đang có hành vi tàng trữ 01 (một) gói hêrôin có khối lượng 0,6g (không phẩy sáu gam) nhằm mục đích để sử dụng. Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và tuổi chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện với lỗi cố ý. Như vậy Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết tội Quang Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm;

a)

c) Hêrôin có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

[2] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân người phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các loại chất gây nghiện. Khi phạm tội bị cáo cũng nhận thức được ma túy bị Nhà nước cấm, vì ma túy gây tác hại xấu đến đời sống kinh tế xã hội cũng như sức khỏe của con người và cũng làm mờ mịt phát sinh các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác, nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật để tàng trữ trái phép chất ma túy do đó cần phải xử lý nghiêm minh. Cần tuyên phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra, việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới đủ điều kiện để vừa tiếp tục cải tạo, giáo dục riêng bị cáo vừa răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên xét thấy cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, tài sản không có nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[4] Trong vụ án này có người đàn ông đã bán ma túy cho Quang Văn H, quá trình điều tra không xác định được danh tính nên Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh làm

rõ, khi nào có kết quả sẽ được xử lý. Đối với ông Quang Ngọc P là chủ sở hữu chiếc xe máy mà các bị cáo đã sử dụng để đi mua ma túy, tuy nhiên ông P không biết các bị cáo sử dụng xe vào việc phạm tội nên không có căn cứ để xem xét trách nhiệm hình sự.

[5] Về vật chứng vụ án: Số ma túy heroin đã thu giữ của bị cáo, sau khi trích 0,1g (không phẩy một gam) gửi giám định thì số còn lại là 0,5g (không phẩy năm gam) và vỏ giấy niêm phong ban đầu là những vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên phải tịch thu để tiêu hủy. Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA JUPITER GRAVITA, BKS: 37Z6- 4295 quá trình điều tra đã xác định chủ sở hữu là ông Quang Ngọc P (bố Quang Văn H), sinh năm 1964, trú tại bản C, xã CL, huyện KS, tỉnh Nghệ An, việc bị cáo sử dụng xe trong quá trình phạm tội ông P không biết nên cơ quan điều tra trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định của pháp luật.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kỳ Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Về tội danh và mức hình phạt: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố, bị cáo Quang Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Quang Văn H 17 (Mười bảy) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 16/11/2018 (ngày bị cáo bị bắt).

Về xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) phong bì thư bưu điện có viền xanh đỏ, trên mép dán có đầy đủ chữ ký của Hội đồng tham gia niêm phong và dấu điểm chỉ của đối tượng Quang Văn H, bên trong có chứa 0,5g (không phẩy năm gam) heroin và vỏ giấy niêm phong ban đầu. Vật chứng đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kỳ Sơn quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 08 giờ 00 ngày 20/02/2019 giữa Công an huyện Kỳ Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kỳ Sơn.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc

hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Quang Văn H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên bố: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án đối với phần có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Kỳ Sơn;
- Công an huyện Kỳ Sơn;
- Chi cục THADS huyện Kỳ Sơn;
- Người bị kết án, người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án, hồ sơ THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Hữu Lộc